

MỘT SỐ NỘI DUNG CHỦ YẾU VỀ NÂNG CAO CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TRONG VĂN KIẾN ĐẠI HỘI XIII

TS. ĐOÀN CÔNG MÃN *

TÓM TẮT

Công tác tư tưởng và nâng cao công tác tư tưởng của Đảng luôn chiếm giữ vị trí cực kỳ quan trọng trong xây dựng Đảng và sự nghiệp lãnh đạo cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Đặc biệt, có thể khẳng định, một trong những nhân tố có ý nghĩa quyết định đến sự thành công của công cuộc đổi mới toàn diện đất nước là do Đảng ta đặt công tác tư tưởng, lý luận lên hàng đầu. Bài viết tập trung luận giải một số nội dung chủ yếu về nâng cao công tác tư tưởng của Đảng trong Văn kiện Đại hội XIII.

Từ khóa: Công tác tư tưởng; nâng cao công tác tư tưởng của Đảng; Văn kiện Đại hội XIII.

Nhận bài: 10/10/2024; đưa vào quy trình biên tập: 11/10/2024; duyệt đăng: 25/01/2025.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Thực tiễn cách mạng của Đảng ta chỉ rõ, trong bất kỳ giai đoạn nào thì công tác tư tưởng cũng luôn đứng ở vị trí hàng đầu trong mọi hoạt động của Đảng. Xét về bản chất, công tác tư tưởng của Đảng là hoạt động lãnh đạo của Đảng. Bởi vì, không thể có sự lãnh đạo đúng đắn nếu không có tư tưởng, lý luận khoa học và cách mạng dẫn đường; không thể có hoạt động lãnh đạo hiệu quả, nếu Đảng không tuyên truyền, giáo dục, thuyết phục, vận động quần chúng nhân dân tin tưởng và làm theo chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa X của Đảng đã khẳng định: “Công tác tư tưởng, lý luận là một bộ phận cấu thành đặc biệt quan trọng trong toàn bộ hoạt động của Đảng; là lĩnh vực trọng yếu để xây dựng, bồi đắp nền tảng chính trị của chế độ, tuyên truyền, giáo dục, động viên và tổ chức nhân dân thực hiện các nhiệm vụ cách mạng, khẳng định và nâng cao vai trò tiên phong của Đảng về chính trị, lý luận, trí tuệ, văn hóa và đạo đức; thể hiện vai trò đi trước, mở đường trong

sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc” [2, tr. 122]. Khẳng định này cho thấy, Đảng ta đặt công tác tư tưởng, lý luận chiếm một vị trí cực kỳ quan trọng trong xây dựng Đảng và lãnh đạo cách mạng của Đảng. Trong nhiều văn kiện, Đảng ta luôn nhấn mạnh đến công tác xây dựng Đảng nói chung và công tác tư tưởng nói riêng. Bài viết luận giải một số nội dung chủ yếu về nâng cao công tác tư tưởng của Đảng trong Văn kiện Đại hội XIII.

2. KIẾN ĐỊNH VÀ VẬN DỤNG, PHÁT TRIỂN SÁNG TẠO CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn xác định chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho mọi hành động. Dưới ngọn cờ của một đảng mác xít, được trang bị bằng lý luận khoa học và cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng ta đã lãnh đạo cách mạng Việt Nam hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, thống nhất đất nước, đưa cả

nước đi theo con đường xã hội chủ nghĩa. Đặc biệt, công cuộc đổi mới do Đảng khởi xướng và lãnh đạo đã chứng minh tính đúng đắn của chủ nghĩa Mác - Lênin, Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn xác định chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho mọi hành động. Dưới ngọn cờ của một đảng mác xít, được trang bị bằng lý luận khoa học và cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng ta đã lãnh đạo cách mạng Việt Nam hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, thống nhất đất nước, đưa cả nước đi theo con đường xã hội chủ nghĩa. Đặc biệt, công cuộc đổi mới do Đảng khởi xướng và lãnh đạo đã chứng minh tính đúng đắn của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Nhờ đó, công cuộc đổi mới đạt được “những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử”, mô hình chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam ngày càng được định hướng rõ hơn, phù hợp với thực tiễn đất nước và xu thế phát triển của thời đại. Đó chính là thắng lợi của lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

Từ thực tiễn công cuộc đổi mới, nhất là 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, nhằm tiếp tục thực hiện đường lối đổi mới trong giai đoạn tới, Đảng ta đưa ra quan điểm chỉ đạo:

“Tư tưởng chỉ đạo xuyên suốt của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta là phải kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh”

[1, tr.7-8].

Đây được coi là một trong những “vấn đề mang tính nguyên tắc, có ý nghĩa sống còn đối với chế độ ta, là nền tảng vững chắc của Đảng ta, không cho phép ai được ngả nghiêng, dao động” [1, tr. 41]. Quan điểm chỉ đạo của Đảng ta tại Đại hội XIII về *kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo nền tảng tư tưởng của Đảng* có sự kế thừa và phát triển

quan điểm của các kỳ đại hội trước, nhất là tại Đại hội XII. Ở Đại hội XII, Đảng ta chỉ nhấn mạnh “vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin”, thì Đại hội XIII nhấn mạnh thêm sự “kiên định”, coi đây là nhân tố quan trọng hàng đầu có liên quan trực tiếp đến lập trường tư tưởng trong việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Kiên định ở đây là vững vàng, không dao động, không thay đổi lập trường; niềm tin có cơ sở khoa học và thực tiễn vào chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Kiên định trên cơ sở nắm vững thế giới quan, phương pháp luận khoa học và cách mạng - những giá trị bền vững của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Hơn nữa, Đảng ta còn nhấn mạnh thêm: “không cho phép ai được ngả nghiêng, dao động”. Để thực hiện quan điểm chỉ đạo, Đảng ta nêu lên nhiệm vụ trọng tâm: “Kiên định, vững vàng trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đồng thời không ngừng bổ sung, phát triển sáng tạo, phù hợp với thực tiễn Việt Nam” [4, tr.170]. Như vậy, quan điểm của Đảng ta khẳng định không chỉ “kiên định” mà phải tiếp tục vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh cho phù hợp với thực tiễn hiện nay. Kiên định mà không vận dụng, bổ sung và phát triển sáng tạo sẽ là bảo thủ, cố chấp, trì trệ. Ngược lại, vận dụng, bổ sung và phát triển mà không gắn với kiên định sẽ rơi vào xét lại, cơ hội. Hai xu hướng này sẽ dẫn đến sai lầm và trả giá đắt trong nhận thức, vận dụng nền tảng tư tưởng của Đảng. Rõ ràng, quan điểm của Đảng ta ở Đại hội XIII là tiếp tục khẳng định vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác tư tưởng dựa trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Nếu không kiên định, bảo vệ, vận dụng và phát triển sáng tạo nền tảng tư tưởng của Đảng, sẽ dẫn đến mất phương hướng trong lãnh đạo, chệch hướng xã hội

chủ nghĩa, tác động tiêu cực đến sự nghiệp đổi mới, ổn định và phát triển đất nước. Đây là vấn đề cốt lõi, mang tính nguyên tắc, có ý nghĩa quyết định đến sự tồn vong và phát triển của Đảng, của chế độ xã hội chủ nghĩa.

3. NÂNG CAO CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG GẮN LIỀN VỚI ĐẨY MẠNH TỔNG KẾT THỰC TIỄN, NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN LÝ LUẬN CỦA ĐẢNG

Tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận là vấn đề mang tính quy luật để bổ sung, phát triển nền tảng tư tưởng, lý luận của Đảng trong công tác tư tưởng. Trong điều kiện Đảng lãnh đạo Nhà nước và xã hội, Đảng ta nhấn mạnh công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận là nhằm cung cấp cơ sở khoa học cho việc hoạch định chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Qua tổng kết, phân tích, đánh giá những kết quả thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong thực tiễn, lý luận sẽ được bổ sung, hoàn thiện và phát triển. Qua hơn 35 năm đổi mới đất nước, lý luận về đường lối đổi mới, về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa ngày càng được hoàn thiện và từng bước được hiện thực hóa. Đảng ta cơ bản đã hoàn thành được lý luận về Đảng cầm quyền, về nội dung và phương thức lãnh đạo của Đảng, về xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, về phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, về đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển kinh tế tri thức, về mối quan hệ giữa Đảng, Nhà nước, nhân dân và các tổ chức chính trị - xã hội... Đến nay, “Hệ thống lý luận về đường lối đổi mới, về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam tiếp tục được bổ sung, phát triển. Công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận được đẩy mạnh, góp phần cung cấp các luận cứ khoa học cho việc hoạch định đường lối, chủ trương của Đảng” [4, tr. 172].

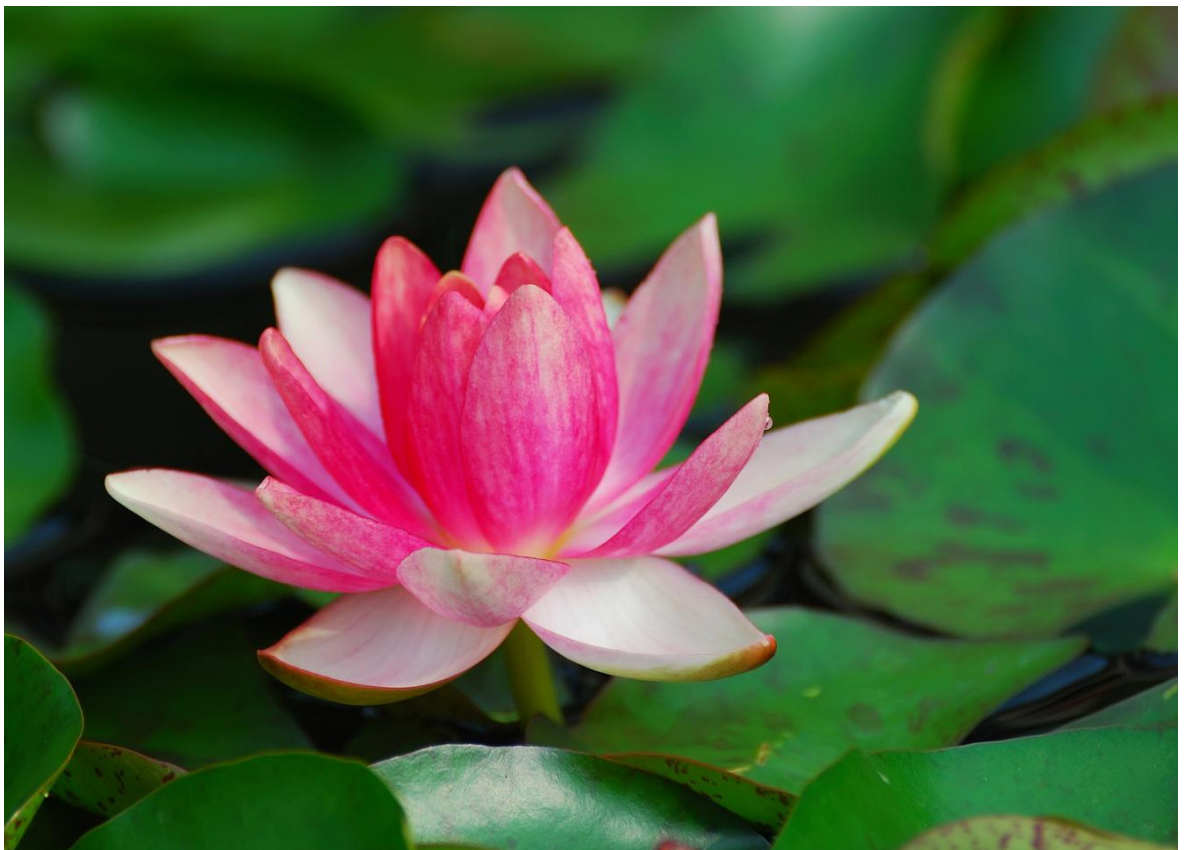
Tuy nhiên, việc tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận nhằm nâng cao chất lượng và

hiệu quả công tác tư tưởng, lý luận của Đảng vẫn tồn tại những hạn chế, bất cập. Công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận có nơi, có lúc chưa thực sự được các cấp ủy coi trọng, chưa được quan tâm đúng mức, chưa kịp thời, thiếu thuyết phục, vì vậy, còn không ít vấn đề lý luận và thực tiễn mới, khó chưa được luận chứng khoa học một cách đầy đủ, cụ thể, cần phải tiếp tục bám sát thực tiễn, đi sâu nghiên cứu, thảo luận, tổng kết để bổ sung, hoàn thiện, phát triển lý luận mới nhằm nâng cao tính chiến đấu, tính giáo dục, tính thuyết phục, tạo ra sự thống nhất cao về tư tưởng và hành động. Về vấn đề này, Đảng ta chỉ rõ: “Công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận chưa đáp ứng được yêu cầu, một số vấn đề mới, khó, phức tạp chưa được làm sáng tỏ” [3, tr. 74], đã làm hạn chế vai trò dẫn đường, tiên phong của tư tưởng, lý luận và vai trò lãnh đạo của Đảng. Có thể thấy, trải qua hơn 35 năm đổi mới, bên cạnh những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, thì thực tiễn cũng đặt ra nhiều khó khăn, thách thức mới, đang tác động trực tiếp đến công tác tư tưởng, lý luận của Đảng. Đó là, nền kinh tế nước ta vẫn tụt hậu so với nhiều nền kinh tế trong khu vực và thế giới; tệ tham nhũng, lãng phí và sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống ở một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên vẫn chưa được chặn đứng, một bộ phận đã “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; các thế lực thù địch đang đẩy mạnh thực hiện âm mưu, thủ đoạn xảo quyệt, tinh vi “diễn biến hòa bình”. Nhiều vấn đề mới, phức tạp nảy sinh trong quá trình phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, hội nhập quốc tế, như phân hóa giàu -

nghèo ngày càng doãng ra, biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường đang diễn ra nghiêm trọng; nguy cơ lệ thuộc về kinh tế và sự xâm lăng của văn hóa ngoại lai... đang đặt ra và tác động tiêu cực đến chất lượng, hiệu quả trong công tác tư tưởng, lý luận của Đảng.

Để góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác tư tưởng trong tình hình mới, Đảng ta nêu nhiệm vụ và giải pháp: “Đẩy mạnh tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, cung cấp kịp thời cơ sở khoa học cho việc hoạch định đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tổng kết thực tiễn 40 năm đổi mới để bổ sung, phát triển lý luận của Đảng. Tiếp tục bổ sung, phát triển hệ thống các quan điểm về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam... Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nghiên cứu các vấn đề lý luận khó, phức tạp phát sinh từ thực tiễn hoặc tồn tại trong thời gian dài; những vấn đề chưa rõ về cơ sở lý luận, còn có nhiều ý kiến khác nhau” [3, tr. 91]. Tổng kết thực tiễn, phát triển lý luận phải đứng trên lập trường phương pháp luận của

chính chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng để tập trung làm sáng tỏ những vấn đề của thực tiễn đặt ra, nhất là những vấn đề lý luận và thực tiễn quan trọng, cấp bách, mới, khó, phức tạp, nhạy cảm, dư luận xã hội đang quan tâm. Từ đó bổ sung, phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kịp thời cung cấp luận cứ khoa học cho việc hoạch định chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đây là nhiệm vụ và giải pháp quan trọng, có tính cấp thiết nhằm nâng cao chất lượng của công tác tư tưởng, góp phần bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác những quan điểm sai trái của các thế lực thù địch. Chính Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã chỉ rõ: “Không thể để kéo dài tình trạng còn lạc hậu của lý luận so với sự vận động và đòi hỏi của thực tiễn. Lý luận phải vươn lên dẫn đường và đồng hành với thực tiễn”, “phải có tầm nhìn vượt trước”; phải tạo được những bước đột phá về lý luận phát triển”[4, tr. 164].



4. NÂNG CAO CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG GẮN LIỀN VỚI TĂNG CƯỜNG GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ, TƯ TƯỞNG NHẪM GÓP PHẦN NGĂN CHẶN, ĐẨY LÙI SỰ SUY THOÁI VỀ TƯ TƯỞNG CHÍNH TRỊ, ĐẠO ĐỨC, LỐI SỐNG, NHỮNG BIỂU HIỆN “TỰ DIỄN BIẾN”, “TỰ CHUYỂN HÓA” TRONG NỘI BỘ

Thực chất “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ là cán bộ, đảng viên suy giảm về bản chất cách mạng, dần dần xa rời mục tiêu, lý tưởng của Đảng, xa rời chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, sa sút về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, năng lực, phương pháp, tác phong công việc; không còn khả năng lãnh đạo, tổ chức, vận động, tập hợp quần chúng nhân dân nhận thức, quán triệt và thực hiện thắng lợi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Từ đó làm cho nhân dân suy giảm và mất dần niềm tin vào cán bộ, đảng viên, dẫn đến không tin tưởng vào chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, không phát huy được sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, suy giảm và mất dần niềm tin vào vai trò lãnh đạo của Đảng và sự tổ chức, quản lý của Nhà nước đối với xã hội và của chế độ xã hội chủ nghĩa. Chính vì vậy, tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên là nhiệm vụ và giải pháp cơ bản, cấp bách trong công tác tư tưởng của Đảng nhằm xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh; góp phần bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Đến nay, như Đại hội XIII chỉ rõ: “Công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị được đổi mới cả về nội dung và phương pháp; tăng cường quản lý, kỷ luật trong giảng dạy, học tập; chất lượng đào tạo, bồi dưỡng được nâng lên; từng bước khắc phục tình trạng lười học, ngại học lý luận chính trị, dạy và học hình thức” [4, tr. 236], vì vậy, đã góp phần nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ lý luận của cán bộ, đảng viên; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, khắc phục những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Tuy nhiên, Đảng ta cũng chỉ ra những hạn chế như: “việc giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên chưa thường xuyên; một bộ phận đảng viên chưa nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng. Việc học tập lý luận chính trị tuy có nhiều cố gắng nhưng vẫn chưa đáp ứng yêu cầu” [4, tr. 201-202]. Chính hạn chế này là một trong những nguyên nhân chủ yếu dẫn đến “một bộ phận cán bộ, đảng viên bản lĩnh chính trị không vững vàng, suy thoái về tư tưởng chính trị, còn hoài nghi, mơ hồ về mục tiêu, lý tưởng của Đảng và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta; một số ít hoang mang, dao động, mất lòng tin; cá biệt còn phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng” [4, tr. 205-206]. Đánh giá này của Đảng ta cho thấy mức độ nghiêm trọng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức trong đội ngũ cán bộ, đảng viên hiện nay.

Để khắc phục hạn chế những chế độ, Đảng ta nêu lên nhiệm vụ và giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục, bồi dưỡng lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ, đảng viên: “Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức công tác tư tưởng theo hướng chủ động, thiết thực, kịp thời và hiệu quả; nâng cao tính chiến đấu, tính giáo dục, tính thuyết phục trong tuyên truyền, học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Nắm chắc, dự báo đúng, định hướng chính xác, xử lý đúng đắn, kịp thời các vấn đề tư tưởng trong Đảng, trong xã hội” [4, tr. 255].

Theo đó, các cấp ủy đảng phải nâng cao nhận thức về vai trò, mục tiêu, nhiệm vụ, trách nhiệm, thái độ, động cơ học tập đúng đắn cho cán bộ, đảng viên. Quán triệt đầy đủ, sâu sắc nghị quyết, chỉ thị và tổ chức học tập, thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Có biện pháp kiên quyết khắc phục tình trạng lười học, ngại học lý luận chính trị; học để lấy bằng cấp, để quy hoạch, để bổ nhiệm, mà không vì mục đích nâng cao tri thức, năng lực tư duy lý luận, kỹ năng lãnh đạo, quản lý. Phải căn cứ vào tình hình cụ thể về trình độ lý luận của cán bộ, đảng viên trong chi bộ, đảng bộ, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị theo đúng quy chế học tập gắn với quy hoạch và xây dựng đội ngũ cán bộ. Có cơ chế, chính

sách, kế hoạch và giải pháp cụ thể, phù hợp để khuyến khích, tạo điều kiện cho cán bộ, đảng viên tự học, bồi dưỡng; chủ động nắm chắc diễn biến về tư tưởng chính trị, kịp thời phê phán, khắc phục những hiện tượng sai trái, lệch lạc của cán bộ, đảng viên, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Theo đó, phải thực hiện đúng phương châm: “Công tác tư tưởng phải kết hợp giữa “xây” và “chống”, lấy “xây” là nhiệm vụ cơ bản, chiến lược, lâu dài, làm cho tư tưởng tiến bộ, tích cực thấm sâu vào toàn bộ đời sống xã hội, có tác dụng uốn nắn những biểu hiện lệch lạc, cải tạo những tư tưởng lạc hậu, đẩy lùi những sai trái” [4, tr. 168].

5. NÂNG CAO CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG GẮN LIỀN VỚI ĐẤU TRANH PHẢN BÁC CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH

Quan điểm của Đảng ta là kiên định lấy chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hoạt động của Đảng; đồng thời cũng kiên trì công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Tại Đại hội lần thứ XII, Đảng ta khẳng định: “Tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng với chủ nghĩa Mác - Lênin là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng và cách mạng Việt Nam, là tài sản tinh thần vô cùng to lớn và quý giá của Đảng và dân tộc ta, mãi mãi soi đường cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân ta” [1, tr. 8]. Sở dĩ các thế lực thù địch luôn tìm mọi cách để chống phá nền tảng tư tưởng của Đảng, như xuyên tạc, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin,

tư tưởng Hồ Chí Minh; Cương lĩnh, chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước... là vì chúng muốn hướng lái nước ta phát triển theo con đường tư bản chủ nghĩa, muốn thay ý thức hệ vô sản bằng ý thức hệ tư sản. Vì vậy, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng gắn liền với đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong tình hình hiện nay.

Ngày 22/10/2018, Bộ Chính trị khóa XII đã ban hành Nghị quyết số 35-NQ/TW về “tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”, đã thể hiện ý chí và quyết tâm cao của Đảng ta trong việc bảo vệ Đảng, chế độ và lợi ích quốc gia, dân tộc. Đến nay, việc thực hiện Nghị quyết số 35 ngày càng được triển khai bài bản, đồng bộ, quyết liệt và đi vào chiều sâu, đạt được nhiều kết quả quan trọng. Đại hội XIII của Đảng chỉ ra những kết quả đạt được trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo bảo vệ nền tảng tư tưởng, đấu tranh phản bác các quan điểm

sai trái, thù địch: “công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch được lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, chuyển biến tích cực” [4, tr. 233]. Kết quả đó góp phần bảo vệ Đảng, bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; bảo vệ Cương lĩnh chính trị, chủ trương, đường lối của Đảng; bảo vệ Nhân dân, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam; bảo vệ công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế; bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước; ngăn chặn và đẩy lùi các âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; không ngừng nâng cao niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa.

Bên cạnh đó, Đảng ta cũng thẳng thắn chỉ ra hạn chế, bất cập và nguyên nhân chủ yếu của chúng trong việc bảo vệ nền tảng tư tưởng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch là do một số cấp ủy, người đứng đầu tổ chức Đảng, chính quyền ở các địa phương, cơ quan chưa phát huy có hiệu quả vai trò, trách nhiệm, sự phối kết hợp của các tổ chức, cơ quan, các lực lượng cùng tham gia, nhất là vai trò của đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân trong việc tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Mặt khác, Đảng ta cũng đã nhận định trong thời gian tới: “Các thế lực thù địch tiếp tục tăng cường chống phá Đảng, Nhà nước và

đất nước ta” [2, tr. 122]; “Sự chống phá của các thế lực thù địch, tổ chức phản động ngày càng tinh vi hơn” [3, tr. 174]. Đây được coi là một trong những nguy cơ đe dọa đến sự tồn vong của Đảng và chế độ, có tác động trực tiếp đến công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng, lý luận của Đảng.

Trên cơ sở phân tích, đánh giá thực trạng công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, Đảng ta nhấn mạnh, phải “thường xuyên đấu tranh, ngăn chặn âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng” [2, tr. 122]. Như vậy, quan điểm ở Đại hội XIII của Đảng là sự tiếp tục kế thừa và phát triển quan điểm của Nghị quyết số 35-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XII. Công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng với đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch nhất là những quan điểm xuyên tạc, bóp méo, đối lập với bản chất khoa học và cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là có quan hệ chặt chẽ với nhau. Đây được coi vừa là nhiệm vụ, vừa là nguyên tắc trọng yếu về công tác tư tưởng của Đảng trong tình hình mới. Vì, muốn bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng phải đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch và ngược lại, việc đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch phải gắn liền và trên cơ sở kiên định, bảo vệ, bổ sung, phát triển sáng tạo nền tảng tư tưởng của Đảng.

6. NÂNG CAO CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG GẮN LIỀN VỚI CHÚ TRỌNG XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ LÀM CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG, LÝ LUẬN

Đội ngũ cán bộ của Đảng làm công tác tư tưởng có vai trò đặc biệt quan trọng, tác động trực tiếp đến chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng của Đảng. Đây là lực lượng tham mưu cho cấp ủy, các cơ quan lãnh đạo của Đảng trong công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức; có vai trò quan trọng trong tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận; xây dựng,

phát triển lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội; tuyên truyền, giảng dạy chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến cán bộ, đảng viên và nhân dân. Trong thời gian qua, được sự quan tâm đặc biệt và chỉ đạo sâu sát của Đảng, hệ thống các học viện,

các viện nghiên cứu, trường đại học đóng vai trò quan trọng trong việc giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, đảng viên nói chung, đội ngũ cán bộ nghiên cứu, giảng dạy chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nói riêng. Đến nay, đội ngũ cán bộ làm công tác tư tưởng, lý luận đông đảo về số lượng, bảo đảm về chất lượng, đa dạng về chuyên ngành và lĩnh vực công tác, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác tư tưởng của Đảng.

Mặc dù vậy, trong điều kiện công cuộc đổi mới ngày càng đi vào chiều sâu, nhiều vấn đề lý luận mới, khó, phức tạp nảy sinh từ thực tiễn chưa được giải đáp đầy đủ. Các thế lực thù địch, phản động luôn có những chiêu thức, thủ đoạn mới, phương tiện mới để chống phá Đảng, Nhà nước, phủ nhận nền tảng tư tưởng của Đảng, gây ra những tác động xấu trong xã hội, trong khi một số cán bộ, đảng viên có hiện tượng bàng quan, né tránh, không có ý thức đấu tranh. Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ còn diễn biến phức tạp. Tình hình đó đòi hỏi phải xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng, phát huy đội ngũ cán bộ làm công tác tư tưởng nòng cốt, thực sự là “những chiến sĩ xung kích trên mặt trận tư tưởng của Đảng”.

Do vậy, Đại hội XIII của Đảng nêu lên nhiệm vụ và giải pháp quan trọng: “Tập trung xây dựng, củng cố, thường xuyên bồi dưỡng nâng cao phẩm chất, năng lực của đội ngũ giảng viên chính trị, báo cáo viên; kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống các trường chính trị” [3, tr. 91]. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác tư tưởng, lý luận của Đảng. Phải chú trọng bồi dưỡng và nâng cao về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức cách mạng; trình độ lý luận và trình độ ngoại ngữ, trình độ sử dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội; kỹ năng nghiên cứu và vận dụng linh hoạt, sáng tạo các hình thức, phương pháp, phong cách báo cáo, tuyên truyền, giảng dạy. Phải xây dựng cho được một cơ chế khuyến khích và tạo môi trường thuận lợi để thu hút, tập hợp được đông đảo đội ngũ cộng tác viên, báo cáo viên, giảng viên, những chuyên gia, những nhà khoa học giỏi, có tâm, có tầm trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội; mở rộng các hình thức thảo luận, tranh luận, đối thoại tư tưởng, lý luận trên tinh thần khoa học, dân chủ, cầu thị; thật sự trân trọng những ý tưởng, tư tưởng, đề xuất lý luận có giá trị khoa học, hữu ích cho sự nghiệp cách mạng của Đảng, Nhà nước và nhân dân.

7. NÂNG CAO CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG GẮN LIỀN VỚI GIÁO DỤC, ĐỘI VIÊN VÀ TỔ CHỨC NHÂN DÂN THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CÁCH MẠNG

Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, cách mạng là sự nghiệp của quần chúng nhân dân; sức mạnh của nhân dân là vô địch; nhân dân chính là lực lượng sáng tạo ra lịch sử. Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng đã khẳng định:

“Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, chứ không phải là sự nghiệp của cá nhân anh hùng nào. Thành công của Đảng ta là ở nơi Đảng ta đã tổ chức và phát huy lực lượng cách mạng vô tận của nhân dân”

Quan triệt quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò của quần chúng nhân dân, trong quá trình đổi mới đất nước, Đảng ta đã ban hành nhiều chủ trương, nghị quyết và được Quốc hội, Chính phủ thể chế hóa thành văn bản quy phạm

pháp luật, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, xóa đói, giảm nghèo, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị

[5, tr. 672].

- xã hội tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động hướng về cơ sở, tăng cường giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền ngày càng trong sạch, vững mạnh. Các hình thức vận động, tập hợp đoàn viên, hội viên ngày càng phong phú, đa dạng và hiệu quả. Nhiều phong trào thi đua yêu nước được đẩy mạnh, gắn với việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, góp phần phát triển kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần, từng bước đáp ứng nguyện vọng, lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân. Đánh giá về những kết quả tích cực này, Đại hội XIII khẳng định:

“Công tác dân vận được chú trọng và tiếp tục đổi mới; quan điểm “dân là gốc”, là chủ thể của công cuộc đổi mới được nhận thức và thực hiện ngày càng sâu sắc, đầy đủ hơn; mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân được củng cố, tăng cường. Nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng và hệ thống chính trị được nâng cao; coi trọng việc lắng nghe, nắm tình hình và giải quyết những nguyện vọng, kiến nghị hợp pháp, chính đáng, những vấn đề bức xúc của nhân dân”

[3, tr. 108].

Tuy nhiên, Đảng ta cũng chỉ ra bất cập về công tác tư tưởng trong mối quan hệ giữa Đảng với nhân dân: “Công tác vận động, tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là những vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng và trách nhiệm của nhân dân còn một số bất cập” [3, tr. 41]. Việc thể chế hóa quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận, nhất là phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” còn thiếu sót. Trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác vận động quần chúng, nhiều cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền chưa coi trọng, chưa đáp ứng kịp thời, đầy đủ nguyện vọng, lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân. Công tác tuyên truyền, giáo dục, hướng dẫn, tổ chức nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà

nước chưa được quan tâm đúng mức, nhất là về phát triển kinh tế - xã hội nhằm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo phát huy vai trò của các cơ quan truyền thông, mạng xã hội, mở rộng các kênh đối thoại trực tiếp với nhân dân chưa tốt. Việc lựa chọn nội dung, phương pháp vận động, tập hợp đoàn viên, hội viên ở nhiều nơi chưa sát thực tế, thiếu sáng tạo, hiệu quả chưa cao. Việc tổ chức theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm việc thực hiện công tác tư tưởng đối với các phong trào của quần chúng theo quy định của Đảng nhiều nơi làm chậm hoặc làm hình thức, chiếu lệ.

Công tác đánh giá và dự báo tình hình, nắm bắt tư tưởng nhân dân có nơi, có lúc thiếu chính xác, chưa kịp thời.

Chủ trương của Đảng nhằm khắc phục những bất cập là: “Tiếp tục nâng cao nhận thức về đổi mới công tác dân vận của hệ thống chính trị, nhất là dân vận chính quyền gắn

với công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ, góp phần tạo đồng thuận, tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân, phát huy vai trò nhân dân tham gia xây dựng Đảng” [2, tr. 122]; trong đó, Đảng ta nhấn mạnh phương châm “Đổi mới công tác tuyên truyền, vận động theo hướng nâng cao tính giáo dục, thuyết phục, tính chiến đấu, tạo sự thống nhất trong Đảng và sự đồng thuận trong nhân dân để thực hiện hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Phát huy vai trò Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong tuyên truyền, vận động, tập hợp sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng” [3, tr. 76]. Như vậy, Đại hội XIII của Đảng yêu cầu hệ thống chính trị phải nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác tư tưởng theo hướng nội dung, phương châm phải bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách,

pháp luật của Nhà nước; hướng mạnh về cơ sở nhằm phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, quyền làm chủ của nhân dân trong việc hiện thực hóa tư tưởng, lý luận của Đảng,

tăng cường hơn nữa mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân, củng cố và không ngừng nâng cao hơn nữa niềm tin của nhân dân đối với Đảng.

8. KẾT LUẬN

Công tác tư tưởng và nâng cao công tác tư tưởng của Đảng chiếm giữ vị trí cực kỳ quan trọng trong xây dựng Đảng và sự nghiệp lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và các cơ quan có chức năng của Đảng, Nhà nước, cùng với những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử đã đạt được trong công cuộc đổi mới gần 40 năm qua, chúng ta tin tưởng công tác tư tưởng của Đảng trong tình hình mới sẽ thắng lợi. Nền tảng tư tưởng của Đảng ta là chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Với phương châm thực tiễn, khoa học, sáng tạo và hiện đại, nâng cao công tác tư tưởng của Đảng bảo đảm cho xây dựng Đảng về tư tưởng thực sự vững mạnh và bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng. Nắm vững quan điểm chỉ đạo của Đảng về tư tưởng; kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh phù hợp với thực tiễn đất nước. Kiên định con đường xã hội chủ nghĩa và đường lối đổi mới của Đảng gắn liền với đẩy mạnh tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, chúng ta nhận thức rõ hơn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Đó là những vấn đề căn bản của công tác tư tưởng và xây dựng Đảng về tư tưởng.

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN

- Đảng Cộng sản Việt Nam (2016): *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội.
- Đảng Cộng sản Việt Nam (2012): *Các nghị quyết của Trung ương Đảng 2005 - 2010, (2012)*. Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- Đảng Cộng sản Việt Nam (2021): *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, t.I*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- Đảng Cộng sản Việt Nam (2021): *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, t.II*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- Hồ Chí Minh (2011): *Toàn tập, t.12*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- Nguyễn Phú Trọng (2022): *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.